TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2024/HS-ST
Ngày 24 – 12 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Bà Nguyễn Thị Sương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Hoàng T, sinh ngày 24/8/1993 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D và bà Lê Thị N.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số: 23/2018/HS-ST, ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo T chấp hành án xong bản án ngày 24/5/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Trần Thuần T1, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Lê Thanh S, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người chứng kiến*:

1/ Chị Hồ Đoan T2, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Phan Thanh V, sinh năm 1959; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 05/7/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V kết hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tại địa bàn huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến khu vực gần nhà trọ T4, thuộc ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện một thanh niên đang ngồi trên xe mô tô biển số 64E1 - 678.69 có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, đối tượng trên khai tên: Phan Hoàng T, sinh ngày 24/8/1993, nơi thường trú: số 340A, tổ B, ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Lực lượng Công an kiểm tra xung quanh thì phát hiện trên mặt đường, cách xe mô tô biển số 64E1 - 678.69 của T đang đậu khoảng 0,5 mét có 01 vỏ bao gói thuốc lá hiệu JET, trong vỏ bao gói thuốc này có 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy.

Phan Hoàng T trình bày: 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng trong vỏ bao gói thuốc lá hiệu JET là bịch nylon chứa ma túy đá của T. T đang chờ người mua tên C (không rõ họ tên, địa chỉ) đặt mua qua điện thoại đến nhận thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V và Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Hoàng T, đồng thời thu giữ các tang vật có liên quan.

Ngày 05/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Hoàng T tại số C, tổ B, ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long phát hiện, thu giữ các tang vật có liên quan.

Bị cáo Phan Hoàng T bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 02/2024 đến ngày bị cáo bị bắt là ngày 05/7/2024. Tuy nhiên, T không mua bán liên tục, do có lúc bị cáo không có tiền để mua ma túy về bán. T bán loại ma túy đá (ma túy tổng hợp). Mỗi bịch ma túy T bán với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Hình thức bán ma túy là người mua đến trực tiếp nhà của T để mua hoặc gọi điện thoại vào sim số 0334365065 hoặc qua mạng xã hội Zalo của T để thỏa thuận số lượng ma túy và giá tiền. T giao ma túy và nhận tiền trực tiếp từ người

mua. Địa điểm T bán ma túy là tại nhà của T hoặc địa điểm khác do T và người mua đã thỏa thuận với nhau.

Phan Hoàng T đã có 03 (ba) lần mua ma túy tổng hợp để mang về bán lại cho người khác kiếm lời. Tất cả các lần này, T đều mua ma tuý từ đối tượng tên M (không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) tại đường lộ thuộc quận T, thành phố Cần Thơ. T sử dụng sim số 0334365065 để liên lạc với M mua ma túy. Bị cáo không nhớ và cũng không có lưu số điện thoại của M (do M thường xuyên thay đổi số điện thoại).

Lần thứ nhất và lần thứ hai, T mua ma túy của M. T không nhớ rõ thời gian cụ thể. T chỉ nhớ mỗi lần bị cáo mua một bịch ma túy đều với giá 2.500.000 đồng. Trong hai lần mua ma túy này, bị cáo T đã bán ma túy lại cho:

1. Lê Thanh S, sinh năm 1987, nơi thường trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long khoảng từ 06 đến 07 lần (không nhớ thời gian cụ thể), mỗi lần T đều bán cho S 01 (một) bịch ma túy với giá 50.000 đồng.

2. Trần Thuần T1, sinh năm 2004, nơi thường trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long khoảng 05 đến 09 lần (không nhớ thời gian cụ thể), mỗi lần đều là 01 (một) bịch ma túy với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Vào ngày 02/7/2024, T tiếp tục bán cho T1 01 (một) bịch ma túy với giá 200.000 đồng.

Ngoài ra, T còn bán ma túy cho khoảng 05 người khác nhưng không biết tên và địa chỉ cụ thể. T cũng không nhớ rõ thời gian cụ thể, không nhớ rõ đã bán bao nhiêu lần, bị can chỉ nhớ mỗi lần bị can đều bán 01 (một) bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng, địa điểm bán đều là phía trước nhà của bị cáo.

Lần thứ ba, T mua ma túy vào ngày 04/7/2024 bị cáo mua một bịch ma túy đá của M với giá 5.000.000 về bán lại cho người khác, cụ thể như sau:

1. Vào buổi sáng ngày 05/7/2024, Lê Thanh S điều khiển xe đến bên lề lộ đối diện nhà của T mua 01 (một) bịch ma tuý với giá 50.000 đồng.

2. Vào khoảng 11 giờ ngày 05/7/2024, đối tượng tên C (không rõ họ tên, địa chỉ) gọi điện thoại vào số điện thoại của T để mua 200.000 đồng ma túy. T hẹn địa điểm giao hàng là gần nhà trọ T4 thuộc ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Khi T điều khiển xe mô tô biển số 64E1 - 678.69 và mang theo 01 (Một) bịch ma túy đến gần nhà trọ T nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị bắt quả tang.

Tiền mua ma túy của 03 (ba) lần kể trên đều là của T. T chỉ mua bán trái phép chất ma túy một mình, không có ai tham gia cùng với bị cáo. Tổng số tiền thu nhập bất chính của bị cáo Phan Hoàng T là khoảng 1.200.000 đồng.

Ngày 05/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 513 trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh V giám định các mẫu tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma tuý đã thu giữ của Phan Hoàng T.

Căn cứ Kết luận giám định số: 414/KL-KTHS, ngày 08/7/2024 Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (Một) bịch nylon trong gói niêm phong đánh số (1) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,4723 gam; Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 (Ba) bịch nylon trong gói niêm phong đánh số (2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 6,5098 gam.

H lại đối tượng giám định:

- 02 (hai) gói niêm phong số 414/1 và 414/2 cùng ghi ngày 08/7/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K1 Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Trần Thanh U, bên nhận là Phan Văn K. Bên trong gói niêm phong số 414/1 có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,4195 gam và vỏ bao gói (gồm: gói niêm phong đánh số 1 và 01 bịch nylon); Gói niêm phong 414/2 bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 6,4358 gam và vỏ bao gói (gồm: gói niêm phong đánh số 2 và 03 bịch nylon).

Tang vật thu giữ gồm có:

Các tang vật trên thu giữ khi bắt quả tang:

- 01 (một) bịch nylon trong suốt, hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong gói niêm phong đánh số (1). Bên ngoài gói niêm phong có chữ ký, chữ viết của người bị bắt Phan Hoàng T và Điều tra viên Nguyễn Hoàng A, cùng dấu tròn màu đỏ của Công an xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- 01 (một) xe mô tô biển số 64E1 - 678.69, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra số khung, số máy.

- Tiền Việt Nam 600.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, màn hình bị nứt, loại cảm ứng, sử dụng sim số 0334365065.

Các tang vật thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Hoàng T:

- 03 (ba) bịch nylon trong suốt, được hàn kín, bên trong đều có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy, được cho vào gói niêm phong và đánh số (2), bên ngoài gói niêm phong có chữ ký, chữ viết của người bị bắt Phan Hoàng T và Điều tra viên Nguyễn Hoàng A, cùng dấu tròn màu đỏ của Công an xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- 13 (mười ba) bịch nylon trong suốt, một đầu kín, một đầu hở, bên trong các bịch nylon đều rỗng.

- 01 (một) cân điện tử có vỏ màu đen, hai bên viền màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bình thủy tinh trong suốt, bên trong rỗng, phía trên nắp bình có gắn một co thủy tinh, bên trong rỗng và một ống nhựa màu đỏ (loại ống hút), bên trong rỗng.

- 01 (một) quẹt gas (bật lửa) màu vàng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) dụng cụ mồi lửa bằng nhựa, bên trong rỗng, phía trên có gắn một ống kim loại màu trắng.

- 03 (ba) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, một đầu kín, một đầu hở và nhọn, bên trong rỗng.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím, hai đầu hở, có một đầu nhọn, bên trong rỗng.

Xử lý vật chứng:

Ngày 28/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng số 876 trả lại: 01 (một) xe mô tô biển số 64E1-678.69, đã qua sử dụng cho Trần Thuần T1 do xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của T1 và T1 không biết T mượn xe này để đi giao ma túy.

Tại Cáo trạng số: 109/CT-VKSTBÌNHngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Phan Hoàng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Hoàng T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Đối với đối tượng tên M (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma tuý cho Phan Hoàng T (theo lời khai của T) có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy đinh tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xác định được đối tượng và không làm việc được nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng Trần Thuần T1 đã mua ma túy của Phan Hoàng T để sử dụng trái phép (qua kiểm tra, T1 dương tính với chất ma tuý) nên Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với Lê Thanh S qua kiểm tra, S âm tính với chất ma tuý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên C (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi mua ma tuý của Phan Hoàng T (theo lời khai của T), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xác định được đối tượng và không làm việc được nên không đề cập xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối

với bị cáo Phan Hoàng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phan Hoàng T mức án từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

- Gói niêm phong, số lượng: 02 gói; Đặc điểm: Số 414/1 và 414/2 ngày 08/7/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K1 Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Trần Thanh U, bên nhận là Phan Văn K. Bên trong gói niêm phong số 414/1 bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,4195 gam và vỏ bao gói (gồm: gói niêm phong đánh số 1 và 01 bịch nylon); 414/2 bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 6,4358 gam và vỏ bao gói (gồm: gói niêm phong đánh số 2 và 03 bịch nylon); tình trạng: niêm phong còn nguyên vẹn;

- Ống quẹt gas, số lượng: 01 cái; đặc điểm: màu vàng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Dụng cụ mồi lửa, số lượng: 01 cái; đặc điểm: bằng nhựa, bên trong rỗng, phía trên có gắn một ống kim loại màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Sim số 0334365065;

- Bình sử dụng ma túy, số lượng: 01 bình; đặc điểm: bình thủy tinh trong suốt, bên trong rỗng, phía trên nắp bình có gắn một co thủy tinh, bên trong rỗng và 01 (một) ống nhựa màu đỏ (loại ống hút); tình trạng: đã qua sử dụng;

- Cây kéo, số lượng: 03 cây; đặc điểm: bằng kim loại màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Đoạn ống nhựa, số lượng: 01 đoạn; đặc điểm: màu tím, hai đầu hở, có một đầu nhọn;

- Cây cân điện tử, số lượng: 01 cây; đặc điểm: có vỏ màu đen, hai bên viền màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Đoạn ống nhựa, số lượng: 01 đoạn; đặc điểm: trong suốt, bên trong rỗng, một đầu kín, một đầu hở và nhọn;

- Bịch nylon, số lượng: 13 cái; đặc điểm: trong suốt, một đầu kín, một đầu hở, bên trong tất cả các bịch nylon đều rỗng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- Điện thoại di động, số lượng: 01 cái; đặc điểm: nhãn hiệu iPhone màu hồng (màn hình bị nứt, loại cảm ứng), tình trạng: đã qua sử dụng;

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền do phạm tội mà có là tiền bị cáo bán ma túy 1.200.000 đồng.

- Số tiền 50.000 đồng là tiền bị cáo T bán ma túy cho S vào ngày 05/7/2024

Trả lại bị cáo: Số tiền 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền cá nhân của bị cáo T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 05/7/2024, tại khu vực gần nhà trọ T, thuộc ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V kết hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kiểm tra, bắt quả tang bị cáo Phan Hoàng T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Trước đó, từ tháng 02/2024 đến ngày 05/7/2024, T đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý và thu lợi bất chính với số tiền khoảng 1.200.000 đồng. Tổng khối lượng chất ma túy khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Phan Hoàng T là 6,9821 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo Phan Hoàng T mua ma túy nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Phan Hoàng T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy gây nghiện, cấm sử dụng, là tiền đề cho các loại tội phạm và các loại tệ nạn xã hội khác phát sinh, gây mất trật tự trị an tại địa phương, mua bán ma túy 02 lần trở lên. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời giúp bị cáo cai nghiện, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[2.4.1] Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

- Gói niêm phong, số lượng: 02 gói; Đặc điểm: Số 414/1 và 414/2 ngày 08/7/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K1 Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Trần Thanh U, bên nhận là Phan Văn K. Bên trong gói niêm phong số 414/1 bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,4195 gam và vỏ bao gói (gồm: gói niêm phong đánh số 1 và 01 bịch nylon); 414/2 bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 6,4358 gam và vỏ bao gói (gồm: gói niêm phong đánh số 2 và 03 bịch nylon); tình trạng: niêm phong còn nguyên vẹn;

- Ống quẹt gas, số lượng: 01 cái; đặc điểm: màu vàng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Dụng cụ mồi lửa, số lượng: 01 cái; đặc điểm: bằng nhựa, bên trong rỗng, phía trên có gắn một ống kim loại màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Sim số 0334365065;

- Bình sử dụng ma túy, số lượng: 01 bình; đặc điểm: bình thủy tinh trong suốt, bên trong rỗng, phía trên nắp bình có gắn một co thủy tinh, bên trong rỗng và 01 (một) ống nhựa màu đỏ (loại ống hút); tình trạng: đã qua sử dụng;

- Cây kéo, số lượng: 03 cây; đặc điểm: bằng kim loại màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Đoạn ống nhựa, số lượng: 01 đoạn; đặc điểm: màu tím, hai đầu hở, có một đầu nhọn;

- Cây cân điện tử, số lượng: 01 cây; đặc điểm: có vỏ màu đen, hai bên viền màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Đoạn ống nhựa, số lượng: 01 đoạn; đặc điểm: trong suốt, bên trong rỗng, một đầu kín, một đầu hở và nhọn;

- Bịch nylon, số lượng: 13 cái; đặc điểm: trong suốt, một đầu kín, một đầu hở, bên trong tất cả các bịch nylon đều rỗng.

[2.4.2] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- Điện thoại di động, số lượng: 01 cái; đặc điểm: nhãn hiệu iPhone màu hồng (màn hình bị nứt, loại cảm ứng), tình trạng: đã qua sử dụng;

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền do phạm tội mà có là tiền bị cáo bán ma túy 1.200.000 đồng.

- Số tiền 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy cho Lê Thanh S vào ngày 05/7/2024 theo biên lai thu số No 0007210, ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

[2.4.3] Trả lại bị cáo: Số tiền 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền cá nhân của bị cáo T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án 18/11/2024.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Hoàng T 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2024.

1.3 Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Hoàng T.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

- Gói niêm phong, số lượng: 02 gói; Đặc điểm: Số 414/1 và 414/2 ngày 08/7/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K1 Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Trần

Thanh U, bên nhận là Phan Văn K. Bên trong gói niêm phong số 414/1 bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,4195 gam và vỏ bao gói (gồm: gói niêm phong đánh số 1 và 01 bịch nylon); 414/2 bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 6,4358 gam và vỏ bao gói (gồm: gói niêm phong đánh số 2 và 03 bịch nylon); tình trạng: niêm phong còn nguyên vẹn;

- Ống quẹt gas, số lượng: 01 cái; đặc điểm: màu vàng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Dụng cụ mồi lửa, số lượng: 01 cái; đặc điểm: bằng nhựa, bên trong rỗng, phía trên có gắn một ống kim loại màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Sim số 0334365065;

- Bình sử dụng ma túy, số lượng: 01 bình; đặc điểm: bình thủy tinh trong suốt, bên trong rỗng, phía trên nắp bình có gắn một co thủy tinh, bên trong rỗng và 01 (một) ống nhựa màu đỏ (loại ống hút); tình trạng: đã qua sử dụng;

- Cây kéo, số lượng: 03 cây; đặc điểm: bằng kim loại màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Đoạn ống nhựa, số lượng: 01 đoạn; đặc điểm: màu tím, hai đầu hở, có một đầu nhọn;

- Cây cân điện tử, số lượng: 01 cây; đặc điểm: có vỏ màu đen, hai bên viền màu trắng; tình trạng: đã qua sử dụng;

- Đoạn ống nhựa, số lượng: 01 đoạn; đặc điểm: trong suốt, bên trong rỗng, một đầu kín, một đầu hở và nhọn;

- Bịch nylon, số lượng: 13 cái; đặc điểm: trong suốt, một đầu kín, một đầu hở, bên trong tất cả các bịch nylon đều rỗng.

2.2 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- Điện thoại di động, số lượng: 01 cái; đặc điểm: nhãn hiệu iPhone màu hồng (màn hình bị nứt, loại cảm ứng), tình trạng: đã qua sử dụng;

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền do phạm tội mà có là tiền bị cáo bán ma túy 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

- Số tiền 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số No 0007210, ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

2.3 Trả lại bị cáo: Số tiền Số tiền 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số No 0007210, ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án 18/11/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Hoàng T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo